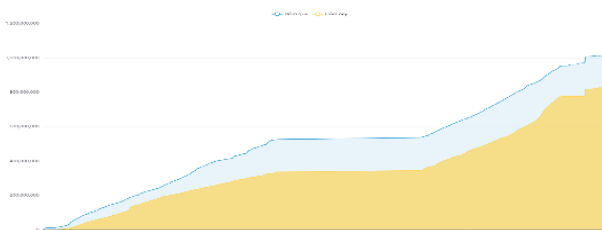


## THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

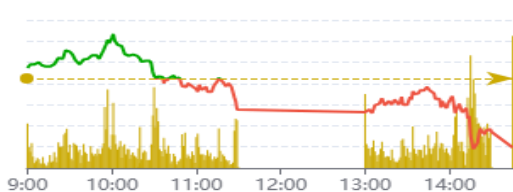
	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1.326,09	241,33
<b>Thay đổi</b>	-5,83	-3,23
<b>Thay đổi %</b>	-0,44%	-1,32%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	771,5	72,4
<b>GTGD (Tỷ)</b>	18.726	1.272
<b>Độ rộng thị trường</b>		
CP tăng giá	170	81
CP giảm giá	283	106
CP tham chiếu	87	61
<b>P/E</b>	13,14	31,00
<b>P/B</b>	1,71	1,61

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.381,5	-7,32		
VN30F1M	1.357,0	+1,5	24,47	54.573



Nguồn: Fireant

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên giảm 5,83 điểm (-0,44%), đóng cửa tại 1.326,09 điểm.

Độ rộng của thị trường nghiêng về phe bán với 286 mã giảm và 176 mã tăng.

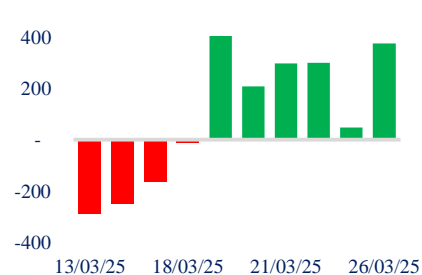
Áp lực bán xuất hiện vào cuối phiên sáng khiến cho chỉ số giảm nhẹ, bất chấp việc giao dịch tích cực vào đầu phiên.

- Áp lực bán tập trung cổ phiếu nhóm công nghệ, đặc biệt là cổ phiếu FPT, qua đó đã tác động tiêu cực lên chỉ số. Bên cạnh đó các cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc nhóm ngân hàng và chứng khoán cũng ghi nhận diễn biến giảm điểm.

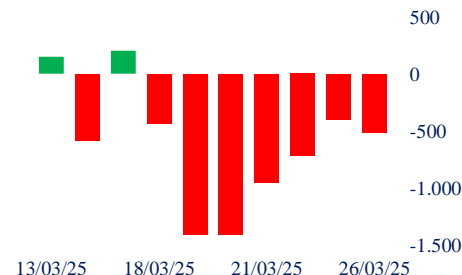
- Trong khi đó dòng tiền hoạt động tích cực tại nhóm vật liệu cơ bản, cụ thể như thép và một vài cổ phiếu nhóm hóa chất.

- Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị khoảng 513 tỷ, tập trung ở cổ phiếu FPT, DBC và TPB.

## Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



## Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Chỉ số VN-Index kết phiên điều chỉnh về vùng hỗ trợ cũ 1.325. Với đồ thị intraday, thanh khoản tăng mạnh tại các nhịp khi thị trường chạm hỗ trợ, cho thấy lực cầu tham gia bắt đáy khá tích cực.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Sau khi mở mua thăm dò đối với một vài cổ phiếu tại nền, nhà đầu tư nên quan sát và chờ tín hiệu xác nhận tiếp diễn xu hướng của thị trường. Tỷ trọng danh mục khoảng 60%

- Kịch bản 1 (70%): VN-Index đi ngang tích lũy tại vùng hỗ trợ 1.325

- Kịch bản 2 (30%): VN-Index tăng lên vùng 1.335

## Danh mục khuyến nghị mới

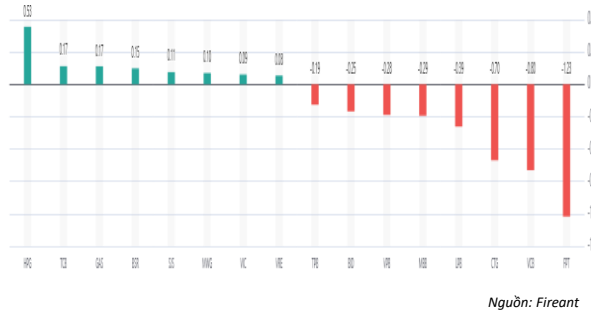
STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	VIX	12,45	11,3	06/03/2025	14,5	10,5	Đầu cơ
2	HSG	17,9	18,6	04/03/2025	21,5	17,5	Đầu cơ

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	0,74%	-5,26%
Hóa chất	-0,06%	2,89%
Tài nguyên Cơ bản	1,08%	-0,72%
Xây dựng và Vật liệu	-0,69%	-1,15%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0,03%	0,66%
Ô tô và phụ tùng	0,96%	-1,81%
Thực phẩm và đồ uống	-0,35%	-1,44%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1,07%	-5,38%
Y tế	0,22%	-2,39%
Bán lẻ	0,21%	2,04%
Truyền thông	-1,21%	-4,84%
Du lịch và Giải trí	-0,41%	2,25%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,18%	-0,52%
Ngân hàng	-0,67%	1,74%
Bảo hiểm	-0,31%	-7,04%
Bất động sản	-0,14%	17,06%
Dịch vụ tài chính	-1,34%	3,26%
Công nghệ Thông tin	-2,66%	-8,62%



Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VRE	19,95	0,15 / 0,76%	22.377.500
STB	38,6	-0,05 / -0,13%	12.149.900
BID	39,55	-0,15 / -0,38%	2.603.800
GVR	34,5	-0,10 / -0,29%	2.813.400
VPB	19,35	-0,15 / -0,77%	15.162.300

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FPT	123	-3,50 / -2,77%	11.419.201
TPB	14,5	-0,30 / -2,03%	18.695.400
DBC	29,4	-0,50 / -1,67%	5.516.200
VHM	51,5	0,00 / 0,00%	9.611.000
HCM	31,2	-0,65 / -2,04%	17.106.600

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
OCB	Trịnh Mai Vân	Con của Trịnh Văn Tuấn	26/03/2025	Bán	45.000
MSH	NGUYỄN THỊ HẠNH	Thành viên Hội đồng Quản trị/Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ	25/03/2025	Bán	471.120
DBC	PYN Elite Fund (non-ucits)	---	25/03/2025	Bán	0
C47	VPIInvest	---	25/03/2025	Bán	700.000
NVL	Novagroup	---	24/03/2025	Bán	5.000.000

TIN TỨC

Trong nước

[Tập trung xử lý dứt điểm các dự án chậm tiến độ](#)  
[Nỗ lực cải thiện cán cân thương mại với Mỹ](#)  
[Đề xuất 9 thủ tục hành chính mới về thị trường carbon](#)

Doanh nghiệp

[HPG đặt kế hoạch LNST 15.000 tỷ đồng trong năm 2025](#)  
[Phó Chủ tịch TNG bắt đầu từ nhiệm](#)  
[Gas Shipping muốn vay ngân hàng 260 tỷ để mua tàu](#)

TIN TỨC

Thế giới

[AI Trung Quốc tràn ngập TG sau thành công của DeepSeek](#)  
[Thông điệp mới của Trump về thuế quan đối ứng](#)  
[Mỹ bổ sung hơn 50 thực thể Tq vào danh sách hạn chế TM](#)

Hàng hóa

[Vàng thế giới tăng giữa lo ngại về chính sách thuế quan của Mỹ](#)  
[Giá vàng trong nước đảo chiều tăng](#)  
[Dầu đi ngang sau khi động thái mới của Ukraine](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	VIX	53.339.200 / 1,20%
2	SHB	45.649.800 / -1,21%
3	HPG	44.230.000 / 1,29%
4	OCB	33.294.000 / 0,45%
5	SSI	26.490.401 / -1,49%
6	TCB	25.004.901 / 0,36%
7	VRE	22.377.500 / 0,76%
8	VND	20.625.300 / -0,65%
9	HDB	18.824.900 / 0,00%
10	TPB	18.695.400 / -2,03%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25390 / -0,12%	USD 23.659	26.043
EUR/VND	26914 / -0,15%	EUR 25.456	28.135
GBP/VND	32270 / 0,07%	GBP 30.530	33.744
USD/VND	164,00 / 0,00%	JPY 157	174
AUD/VND	28255 / -0,03%	CHF 26.729	29.543

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MWG	60,5	60,3	05/12/2024	70	56	0,3%	Nắm giữ
2	HCM	31,85	30	24/02/2025	34	28,5	6,2%	Nắm giữ
3	HSG	17,9	18,6	04/03/2025	21,5	17,5	-3,8%	Nắm giữ
4	VIX	12,45	11,3	06/03/2025	14,5	10,5	10,2%	Nắm giữ

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	66,3	70	27/02/2024	83,8	69	-5,3%	Nắm giữ
2	HPG	27,2	26,5	08/10/2024	34	25	2,6%	Mua mới
3	TCB	27,9	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	27,7%	Nắm giữ
4	TCM	39,85	45	12/09/2024	55	42	-11,4%	Nắm giữ
5	PNJ	87,8	95,4	17/09/2024	112	87,1	-8,0%	Nắm giữ
6	CTG	42,3	35	19/09/2024	45	33	20,9%	Nắm giữ
7	KDH	32,75	33	18/10/2024	38,5	31	-0,8%	Nắm giữ
8	STB	38,65	38,3	20/02/2025	44	35,4	0,9%	Nắm giữ
9	SZC	44,4	41,7	21/02/2025	45,8	41,2	6,5%	Nắm giữ
10	KBC	29,85	29,4	20/02/2025	35	26,7	1,5%	Nắm giữ
11	MWG	60,5	54,1	21/02/2025	74	46	11,8%	Nắm giữ
12	FPT	126,5	143,6	20/02/2025	190	122,1	-11,9%	Nắm giữ
13	HAH	51,9	53,3	21/02/2025	60	50	-2,6%	Nắm giữ
14	DGC	104,2	106	20/02/2025	140	90,6	-1,7%	Nắm giữ
15	MSH	59,5	59	21/02/2025	63	57	0,8%	Nắm giữ
16	VCG	20,95	21,6	20/02/2025	27	18,9	-3,0%	Nắm giữ



# VN-INDEX KIỂM TRA LẠI VÙNG HỖ TRỢ

Bản tin ngày 27/03/2025

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
2	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời
3	HSG	17,4	18,5	18/12/2024	21	17,7	-5,9%	Cắt lỗ
4	CTD	89	73	03/03/2025	90	66,0	21,9%	Chốt lời
5	HHV	12,7	12,6	03/03/2025	14,5	11,5	0,8%	Chốt lời
6	ACV	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
7	NTL	17	18	20/03/2025	22,5	16	-5,6%	Cắt lỗ

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
2	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:huyen.nguyen@vfs.com.vn">huyen.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:quan.nguyen@vfs.com.vn">quan.nguyen@vfs.com.vn</a>
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>